

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2013

Số : 02/2013/NQ-ĐHĐCĐ

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013**  
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2005;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam bắt đầu vào lúc 8 h 00 ngày 29 tháng 6 năm 2013 tại Hội trường, tầng 6 Toà nhà VINAINCON, số 5 Láng Hạ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, với sự có mặt của 120 người, đại diện cho: 51.191.100 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm: 93,07 % tổng số cổ phần của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam, đủ điều kiện để tiến hành đại hội theo luật định;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội và kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam ngày 29 tháng 6 năm 2013,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012 của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU	NQ2012	TH2012	%TH/NQ
1	<b>Tổng doanh thu và thu nhập hợp nhất</b>	<b>3.785.000</b>	<b>3.920.972</b>	<b>104</b>
	<i>Trong đó:</i>			
	- Tổng doanh thu Công ty mẹ	548.200	633.817	116
	- Tổng doanh thu của 4 Công ty TNHH một thành viên	1.119.537	1.094.196	98
	- Tổng doanh thu của Công ty TNHH một thành viên Xi măng Quang Sơn	1.060.380	690.425	65
	- Tổng doanh thu của các Công ty cổ phần chi phối	1.056.883	1.502.534	142
2	<b>Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (không bao gồm lỗ kế hoạch Công ty TNHH một thành viên Xi măng Quang Sơn)</b>	<b>110.000</b>	<b>32.813</b>	<b>30</b>
	<i>Trong đó:</i>			
	- LNST Công ty mẹ (chưa trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính tại Công ty TNHH	35.498	34.168	96

TT	CHỈ TIÊU	NQ2012	TH2012	%TH/NQ
	<i>MTV Xi măng Quang Sơn do lỗ kế hoạch)</i>			
	- LNST 4 Công ty TNHH một thành viên	26.067	-25.788	-
	- LNST các Công ty cổ phần chi phối và lợi ích của Tổng công ty tại các Công ty cổ phần	48.435	24.433	51
3	<b>Lợi nhuận trước thuế hợp nhất (không bao gồm lỗ kế hoạch Công ty TNHH một thành viên Xi măng Quang Sơn)</b>	<b>114.351</b>	<b>45.375</b>	
	<i>Trong đó:</i>			
	- LNTT Công ty mẹ (chưa trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính tại Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn do lỗ kế hoạch)	35.498	38.486	
	- LNTT 4 Công ty TNHH một thành viên	33.775	-22.728	
	- LNTT các Công ty cổ phần chi phối và lợi ích của Tổng công ty tại các Công ty cổ phần	60.543	29.617	
4	<b>Lỗ kế hoạch Công ty TNHH một thành viên Xi măng Quang Sơn</b>	<b>-228.804</b>	<b>-299.795</b>	<b>-</b>
5	<b>Phân phối lợi nhuận</b>	<b>61.565</b>	<b>8.380</b>	<b>14</b>
	<i>Trong đó:</i>			
	- LNST Công ty mẹ và thu từ 4 Công ty TNHH một thành viên	61.565	8.380	14
	- Chi cổ tức (10% theo VĐL)	55.000	-	
	- Trích lập các quỹ (trong đó quỹ khen thưởng HĐQT, BKS, TGD không quá 1% lợi nhuận sau thuế)	6.565	-	
6	<b>Vốn điều lệ</b>	<b>550.000</b>	<b>550.000</b>	<b>100</b>
7	<b>Vốn chủ sở hữu đến 31/12/2012</b>		<b>235.922</b>	
8	<b>Thực hiện nộp ngân sách NN</b>	<b>149.846</b>	<b>131.720</b>	
9	<b>Lao động huy động bình quân (người)</b>	<b>12.665</b>	<b>10.006</b>	<b>79</b>
10	<b>Tổng quỹ lương thực hiện</b>	<b>612.043</b>	<b>570.382</b>	<b>93</b>
	<i>Trong đó, Quỹ lương quản lý tại cơ quan công ty mẹ (không bao gồm các đơn vị hạch toán phụ thuộc), bao gồm cả Quỹ lương của thành viên HĐQT, thành viên BKS chuyên trách là 1.500 triệu đồng.</i>	15.000	15.000	
11	<b>Thu nhập bình quân (đ/người/tháng)</b>	<b>4.027.000</b>	<b>4.750.000</b>	<b>118</b>

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2012 của Tổng công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt nam (VAE). Để đảm bảo quy định, bộ phận Đại diện phần vốn nhà nước tại Tổng công ty tiếp tục báo cáo đề nghị chủ sở hữu (Bộ Công thương) xem xét chấp thuận Báo cáo tài chính trước khi Hội đồng quản trị phê duyệt; thông báo tới cổ đông theo quy định sau khi có kết quả phê duyệt.

**Điều 3.** Thông qua việc chưa phân phối lợi nhuận sau thuế của hoạt động SXKD năm 2012 là 8.380 triệu đồng. Căn cứ kết quả hoạt động SXKD năm 2013, Hội đồng quản trị sẽ trình ĐHCĐ thường niên năm 2014 quyết định.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị.

**Điều 5.** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát.

**Điều 6.** Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013:

- Kế hoạch SXKD năm 2013 toàn Tổng công ty:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2012	KH 2013
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	3.920.972	3.860.000
2	Lợi nhuận sau thuế			
	<i>Trong đó:</i>			
	- Lợi nhuận từ hoạt động SXKD	Triệu đồng	32.813	91.081
	- Lỗ KH Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	Triệu đồng	-299.795	-206.775
3	Lao động huy động bình quân toàn TCT	Người	10.006	10.496
4	Tổng quỹ lương toàn TCT <i>Trong đó: Quỹ lương quản lý tại cơ quan công ty mẹ (không bao gồm các đơn vị hạch toán phụ thuộc), bao gồm cả quỹ lương của thành viên HĐQT, thành viên BKS chuyên trách là 1.500 triệu đồng</i>	Triệu đồng	570.382	620.461
			15.000	15.000
5	Thu nhập bình quân.	đ/ng/tháng	4.750.000	4.926.170

- Kế hoạch SXKD năm 2013 tại Công ty mẹ:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2012	KH 2013
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	633.817	690.000
2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	34.168	27.800
3	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	Triệu đồng	8.380	55.600
	<i>Trong đó:</i>			
	- LNST từ SXKD Công ty mẹ và thu cổ tức từ các Cty	Triệu đồng	34.168	27.800
	- LNST của 4 Công ty TNHH MTV	Triệu đồng	-25.788	27.800
4	Phân phối lợi nhuận	Triệu đồng	-	55.600
	- Chia cổ tức (8%/VĐL)	Triệu đồng		44.000
	- Trích lập các Quỹ (trong đó Quỹ khen thưởng HĐQT, BKS, TGD không quá 1% lợi nhuận sau thuế).	Triệu đồng		11.600

